

Số: /KH-UBND

Chơn Thành, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác dân số năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 27/3/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) về thực hiện hoạt động công tác dân số năm 2026;

Ủy ban nhân dân phường Chơn Thành ban hành Kế hoạch thực hiện công tác dân số năm 2026 như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Thực hiện Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới và Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Triển khai thực hiện Luật Dân số và nội dung dân số và phát triển trong Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035.

- Tiếp tục thực hiện các chương trình, đề án về công tác dân số, trọng tâm là Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

- Khuyến khích các cặp vợ chồng, cá nhân sinh con để đạt mức sinh thay thế; duy trì tỷ số giới tính khi sinh ổn định; nâng cao chất lượng dân số góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

2. Chỉ tiêu

- Tỷ suất sinh thô (CBR): tăng 0,2‰ so với năm 2025.

- Tỷ lệ nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn: 74%.

- Tỷ lệ phụ nữ mang thai được tầm soát (sàng lọc trước sinh) đủ 4 bệnh (Down, Edward, Patau, Thalassemia): 65%.

- Tỷ lệ trẻ sơ sinh được tầm soát (sàng lọc sơ sinh) đủ 5 bệnh (suy giáp trạng bẩm sinh, thiếu men G6PD, tăng sản thượng thận bẩm sinh, khiếm thính bẩm sinh, tim bẩm sinh): 86%.

- Tỷ lệ người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm: 76%.

- Số người mới thực hiện các biện pháp tránh thai hiện đại: 2.706 người.

II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

1. Hoàn thiện cơ chế phối hợp, triển khai thực hiện công tác dân số và phát triển

- Tổ chức triển khai kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác dân số và phát triển phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Tăng cường vai trò chỉ đạo, điều phối của Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển phường trong triển khai thực hiện công tác dân số; đẩy mạnh phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu về dân số và phát triển.

- Củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ cộng tác viên dân số, gia đình và trẻ em tại khu dân cư; phát huy vai trò tuyên truyền, vận động của lực lượng cộng tác viên trong triển khai công tác dân số tại cộng đồng.

- Thực hiện lồng ghép các nội dung về dân số và phát triển vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phong trào xây dựng đời sống văn hóa và các hoạt động an sinh xã hội tại địa phương.

- Kịp thời rà soát, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện công tác dân số và phát triển để báo cáo, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn theo quy định.

2. Triển khai đồng bộ các giải pháp về công tác dân số

2.1. Điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030

- Tăng cường phổ biến, tuyên truyền, cung cấp thông tin pháp luật của Nhà nước về duy trì mức sinh thay thế; quy định không xem xét xử lý đối với trường hợp sinh con thứ 3 trở lên tại Hướng dẫn số 15-HD/UBKTTW ngày 20/3/2025 về sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn số 05-HD/UBKTTW ngày 22/11/2022 về thực hiện một số điều trong Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

- Vận động mỗi cặp vợ chồng, cá nhân sinh con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc.

- Bảo đảm cung ứng phương tiện tránh thai cho các đối tượng, ưu tiên các đối tượng thuộc diện được cấp phương tiện tránh thai miễn phí theo quy định tại Hướng dẫn số 10578/BYT-TCDS ngày 14/12/2021 của Bộ Y tế về thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh.

- Tổ chức Chiến dịch tăng cường truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng dân số phù hợp với thực trạng mức sinh của địa phương.

- Tăng cường cung cấp thông tin, tuyên truyền, giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình cho vị thành niên, thanh niên.

- Triển khai các can thiệp phòng, tránh vô sinh tại cộng đồng: tiếp tục thực hiện tư vấn, tuyên truyền kiến thức, kỹ năng dự phòng vô sinh tại cộng đồng cho vị thành niên, thanh niên.

- Đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ y tế, dân số, công tác viên dân số, người cung cấp dịch vụ. Lồng ghép vào chương trình đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý trong trường chính trị, hành chính.

2.2. Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình

- Duy trì thực hiện tốt công tác quản lý, theo dõi và cung ứng phương tiện tránh thai, bảo đảm đáp ứng kịp thời nhu cầu của người dân theo quy định.

- Rà soát, đề xuất bổ sung trang thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác kế hoạch hóa gia đình; từng bước củng cố cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình tại Trạm Y tế phường, bảo đảm người dân được tiếp cận thuận lợi với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình.

- Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ y tế, công tác viên dân số về tư vấn sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và các biện pháp tránh thai; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình tại cơ sở.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông, tư vấn và cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; chú trọng các đối tượng khó tiếp cận dịch vụ, vị thành niên, thanh niên và người trong độ tuổi sinh đẻ.

- Phối hợp triển khai các hoạt động tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, dự phòng vô sinh, khám phụ khoa và nâng cao nhận thức về sức khỏe sinh sản cho người dân; góp phần giảm tình trạng mang thai ngoài ý muốn và phá thai ở vị thành niên, thanh niên.

2.3. Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh

- Tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh; lồng ghép nội dung kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường.

- Thực hiện phổ biến, giáo dục và nâng cao hiệu lực để thực thi những quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi. Tăng cường việc thực thi nghiêm các quy định của pháp luật về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh thông qua công tác kiểm tra, giám sát.

- Nâng cao kiến thức, kỹ năng liên quan đến tổ chức, triển khai thực hiện các hoạt động kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh: Tổ chức hoạt động tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức y tế - dân số, người cung cấp dịch vụ có liên quan.

- Tập trung triển khai các giải pháp nhằm tạo chuyển biến rõ nét tại các địa bàn có tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh: Đẩy mạnh triển khai các chiến dịch truyền thông, các chính sách hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng nhằm nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình, cộng đồng và xã hội.

2.4. Mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh

- Tăng cường tuyên truyền, tư vấn và triển khai hoạt động khám sức khỏe trước khi kết hôn theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế; nâng cao nhận thức của người dân, đặc biệt là thanh niên trong độ tuổi kết hôn về chăm sóc sức khỏe sinh sản và nâng cao chất lượng dân số.

- Phối hợp triển khai hoạt động sàng lọc trước sinh và sơ sinh theo quy định; tuyên truyền, vận động phụ nữ mang thai và gia đình tham gia tầm soát, sàng lọc nhằm phát hiện sớm một số bệnh, tật bẩm sinh ở thai nhi và trẻ sơ sinh.

- Duy trì các hoạt động câu lạc bộ tiền hôn nhân tại cộng đồng và trong các buổi sinh hoạt ngoại khóa tại các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông.

- Đẩy mạnh truyền thông, tư vấn tại cộng đồng và tổ chức hoạt động cung cấp dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn tại các khu công nghiệp.

- Tổ chức lồng ghép hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi về tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn vào các hoạt động khác của địa phương.

- Tổ chức tuyên truyền, tư vấn tiền hôn nhân cho lứa tuổi vị thành niên, thanh niên tại các trường học.

2.5. Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

- Tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng, cung cấp kiến thức, kỹ năng, tư vấn, hướng dẫn người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe; phát triển, duy trì hoạt động của câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào câu lạc bộ liên thế hệ và các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi; duy trì, phát triển mạng lưới tình nguyện viên, tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; lồng ghép nội dung vận động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, tạo môi trường xã hội ủng hộ và tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi với chương trình, dự án về nông thôn mới và các chương trình, dự án khác có liên quan.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi tại Trạm Y tế.

- Tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cho người cao tuổi.

- Xây dựng và phát triển các loại hình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại nhà và tại cộng đồng, cơ sở chăm sóc người cao tuổi theo hình thức phù hợp, tiến tới xã hội hóa thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; ứng

dụng công nghệ thông tin vào dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (mạng xã hội, internet,...).

2.5. Truyền thông dân số

- Tuyên truyền, vận động tạo đồng thuận và nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong giải quyết các vấn đề quan trọng, liên ngành về dân số và phát triển. Quán triệt việc thực hiện chính sách dân số là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của mỗi cá nhân, gia đình và toàn xã hội.

- Truyền thông, vận động, khuyến khích các cặp vợ chồng, cá nhân sinh con, sinh đủ hai con; giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; thích ứng với già hoá dân số, dân số già; tư vấn, khám sức khoẻ trước khi kết hôn; sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh và nâng cao chất lượng dân số. Chú trọng truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng là người chưa vị thành niên, thanh niên; người trong độ tuổi sinh đẻ; người cao tuổi; người dân tộc thiểu số, đặc biệt là các dân tộc thiểu số rất ít người; người lao động khu công nghiệp.

- Tổ chức các đợt chiến dịch, các hoạt động hưởng ứng sự kiện truyền thông dân số; tổ chức truyền thông trực tiếp tại cơ sở phù hợp với đặc điểm của từng địa bàn, từng nhóm đối tượng và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

- Tổ chức một số hoạt động truyền thông trọng điểm trong năm 2026 như:

+ Tổ chức các hoạt động hưởng ứng 65 năm ngày truyền thống dân số Việt Nam.

+ Tổ chức hoạt động truyền thông hưởng ứng ngày Thalassemia Thế giới (08/5), ngày tránh thai Thế giới (26/9), tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam (Tháng 10), ngày Quốc tế người cao tuổi (01/10) và ngày Quốc tế trẻ em gái (11/10), ngày dân số Thế giới (11/7), tháng hành động Quốc gia về dân số (tháng 12), ngày Dân số Việt Nam (26/12).

- Nhân bản và cấp phát các tài liệu và sản phẩm truyền thông; treo băng rôn tuyên truyền, xây dựng các tin, bài tuyên truyền về công tác dân số.

2.6. Củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số

- Tiếp tục triển khai công tác thu thập, cập nhật thông tin vào sổ A0 và kho dữ liệu chuyên ngành dân số. Tổng hợp, phân tích và lập báo cáo thống kê chuyên ngành dân số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- Rà soát, đối chiếu dữ liệu trong Kho dữ liệu chuyên ngành dân số và kiểm tra, giám sát, thẩm định thông tin số liệu chuyên ngành.

- Triển khai thực hiện đổi sổ ghi chép ban đầu về dân số (sổ A0) giai đoạn 2026 - 2030.

2.7. Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác dân số

Cử viên chức, Cộng tác viên Dân số tham gia các lớp bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ về công tác dân số do thành phố tổ chức.

2.8. Triển khai chính sách

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định chính sách khuyến khích, hỗ trợ tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số; Nghị quyết số 35/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho công tác viên dân số; Nghị quyết số 36/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 – 2030 và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan đến hoạt động công tác dân số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2.9. Chương trình mục tiêu quốc gia:

Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035; giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn ngân sách Nhà nước; nguồn kinh phí lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu, Đề án có liên quan. Nguồn từ Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển và các nguồn huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các chương trình, đề án, dự án về công tác gia đình, văn hóa góp phần thực hiện tốt công tác dân số và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về dân số; tăng cường truyền thông về bình đẳng giới, nâng cao chất lượng dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống và mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Phối hợp với Trạm Y tế phường trong công tác tổ chức bộ máy, biên chế theo quy định để nâng cao hiệu quả công tác dân số và phát triển trên địa bàn phường; tham mưu, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt chính sách dân số và phát triển đảm bảo theo quy định hiện hành về công tác thi đua, khen thưởng.

- Phối hợp với Trạm Y tế triển khai nhiệm vụ công tác gia đình cho đội ngũ công tác viên dân số theo quy định.

2. Trạm Y tế phường

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND phường triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu về công tác dân số theo Kế hoạch đề ra, bảo đảm lồng ghép chặt chẽ với các kế hoạch, chương trình, đề án có liên quan về dân số.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình; tư vấn, khám sức khỏe trước hôn nhân, sàng lọc trước sinh và sơ sinh theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, trường học, khu phố triển khai các hoạt động truyền thông, tư vấn, nói chuyện chuyên đề về dân số, sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên và nâng cao chất lượng dân số.

- Chủ động phối hợp tổ chức các chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình; các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động quốc gia về dân số và Ngày Dân số thế giới năm 2026.

- Tăng cường quản lý, cập nhật thông tin dữ liệu dân số; thực hiện đầy đủ chế độ thống kê, báo cáo chuyên ngành theo quy định; kịp thời tham mưu giải pháp xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến công tác dân số tại địa phương.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.

Tham mưu UBND phường bảo đảm kinh phí phù hợp thực hiện các nội dung theo kế hoạch.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân số và phát triển trong tình hình mới.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền về dân số, sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, nâng cao chất lượng dân số vào các phong trào, cuộc vận động và hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị, tổ chức hội.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông cộng đồng, hội nghị, tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của đoàn viên, hội viên và Nhân dân về công tác dân số và phát triển.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về dân số; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác dân số tại địa phương.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, các nội dung liên quan về công tác dân số và phát triển trên các phương tiện thông tin đại chúng, xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng.

- Phối hợp với Trạm Y tế đưa tin, bài tuyên truyền về dân số và phát triển theo định kỳ. Kịp thời tuyên truyền các gương điển hình, gương “Người tốt, việc tốt” và người có thành tích tốt trong công tác dân số và phát triển.

6. Các trường học trên địa bàn phường

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục cho học sinh về công tác dân số trong tình hình mới; lồng ghép nội dung giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản vị thành niên, sức khỏe tình dục, bình đẳng giới, phòng chống tảo hôn và kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh thông qua các hoạt động chính khóa, ngoại khóa phù hợp với cấp học.

- Phối hợp với Trạm Y tế phường và các đơn vị liên quan tổ chức truyền thông, tư vấn, nói chuyện chuyên đề nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe vị thành niên cho học sinh.

- Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục thể chất, chăm sóc dinh dưỡng học đường; khuyến khích học sinh tham gia rèn luyện thể dục thể thao nhằm góp phần nâng cao tầm vóc, thể lực và chất lượng dân số.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh; kịp thời nắm bắt, định hướng các vấn đề liên quan đến sức khỏe, tâm sinh lý lứa tuổi học đường.

7. Ban Điều hành các khu phố

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt chính sách dân số và phát triển; nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống tảo hôn và mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Tuyên truyền, vận động các hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc; quan tâm chăm sóc, giáo dục trẻ em và người cao tuổi tại cộng đồng.

- Phối hợp rà soát, nắm tình hình dân cư trên địa bàn; kịp thời phản ánh các trường hợp liên quan đến tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống và các vấn đề dân số phát sinh tại khu dân cư để phối hợp xử lý theo quy định.

- Hỗ trợ triển khai các hoạt động truyền thông, chiến dịch và chương trình về dân số tại khu phố; vận động người dân tích cực tham gia các hoạt động chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác dân số năm 2026, đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- UBMTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các phòng chuyên môn, trung tâm thuộc UBND phường;
- Trạm Y tế; các trường học;
- Ban điều hành các khu phố;
- LDVP, CV Tuyên;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Lâm Hoàng Dung